

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Quang Thanh

2. Bà: Lưu Bích Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Bích Phương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lý Hoàng Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXX-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo: Vi Văn S, tên gọi khác: không; sinh năm 1998; nơi sinh: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKTT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Vi Hồng V, sinh năm 1960 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1973; anh chị em ruột: Có 04 (Bốn) anh chị, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/02/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Dương Văn V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

2. Dương Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm L1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 13 giờ 35 phút ngày 20/02/2020, tổ công tác điều tra Công an huyện Bảo Lâm làm nhiệm vụ tại K, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện đối tượng Vi Văn S, sinh năm 1998 (trú tại xóm T, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng) có dấu hiệu phạm tội liên quan đến chất ma túy.

Qua kiểm tra, phát hiện và tạm giữ: 01 (Một) gói ni- lông màu trắng được cất trong bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG màu vàng, bên trong gói ni- lông có 07 (Bảy) gói nhỏ giấy vờ học sinh chứa chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine) phát hiện tại túi quần phía trước bên trái quần S đang mặc; 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IMEI1 351670096571786; số IMEI2 351670096571794 trên tay phải của S.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật tài liệu để điều tra làm rõ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Văn S (tại T, Q, B). Kết quả không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 20/02/2020, Cơ quan Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu giám định. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vi Văn S có khối lượng là 0,23gam (bằng chữ: Không phẩy hai mươi ba gam). Tại bản kết luận giám định số: 74, ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn S khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 19/02/2020, S mượn xe máy của người đàn ông tên L (không rõ họ) trú tại L2, B đến nhà của Nông Văn Đ (tại xóm Bản B, xã N, B) để hỏi mua Heroine. S mua với Đ 01 (Một) gói Heroine không rõ khối lượng có giá 1.200.000 đồng, địa điểm mua bán tại nhà Đ. Việc trao đổi mua bán Heroine có S, Đ và 03 (Ba) người đàn ông (không rõ họ tên) biết. Mua được Heroine, S lấy một ít ra sử dụng ở nhà Đ. Số Heroine còn lại S mang về nhà chia thành 10 (Mười) gói nhỏ với mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 20/02/2020, S lại tiếp tục mang 03 (Ba) gói Heroine trong tổng số 10 (Mười) gói đã chia trước đó ra để sử dụng, 07 (Bảy) gói Heroine còn lại S gói bằng 01 (Một) gói ni- lông và để trong bao thuốc THĂNG LONG màu vàng cất giấu trong túi quần. Khoảng 13 giờ cùng ngày, ngay sau khi sử dụng và cất giấu xong Heroine S đi nhờ xe máy của Dương Văn V (là người cùng xóm với S) đến K, thị trấn P, huyện B chơi bi-a. Đang chơi bi- a thì S bị Tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine còn lại.

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSBL ngày 04/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Vi Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 20/02/2020, Tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng bắt quả tang Vi Văn S tại K, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng là 0,23 gam (Không phải hai mươi ba gam) với mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Vi Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....”

Heroine là dạng chất độc được gây nghiện Nhà nước đã độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi tàng trữ Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng hoặc gây nghiện cho con người. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được

hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý; thực hiện hành vi tàng trữ Heroine, mục đích để bản thân sử dụng.

Nhân thân người phạm tội: Bị cáo Vi Văn S là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi luật định, biết rõ hành vi mua và Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện vì bản thân bị cáo là người nghiện Heroine muốn được mua ma túy để sử dụng.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện bản thân sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của chất ma túy cũng như hậu quả của việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; tuy nhiên, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử tiến hành đánh giá toàn diện, đầy đủ về những vấn đề có lợi cho người phạm tội theo quy định của pháp luật, để xem xét áp dụng riêng đối với hành vi phạm tội của bị cáo S trước khi quyết định hình phạt.

- *Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự)*

- *Tình tiết tăng nặng: Không có*

Trong vụ án này, đối với hành vi của Nông Văn Đ bán Heroine cho Vi Văn S, từ khi S bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành truy tìm Đ đến nay nhưng không có kết quả. Khám xét chỗ ở của Đ không phát hiện tài liệu, đồ vật gì, quá trình mua bán ngoài S và Đ còn có 03 (Ba) người khác biết nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ, chỉ căn cứ duy nhất lời khai của S nên không đủ chứng cứ chứng minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với hành vi của Dương Văn V cho S đi nhờ xe máy đến thị trấn P, Bả, do V không biết S tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên L nhà ở xã L2, B cho bị cáo S mượn xe máy đi mua Heroine, S không nói cho L biết mục đích của S mượn xe máy để đi mua Heroine do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[3] Hướng xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IMEI: 351670096571786, số IMEI2: 351670096571794. Xác định đây là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả cho bị cáo là có căn cứ tuy nhiên cần tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Đối với 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, xác định đây là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Vi Văn S, SN: 1998 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/02/2020 tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của Vi Văn S và những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng là vật chứng vụ án nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn S 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 20/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Trả lại cho bị cáo:* 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IMEI: 351670096571786, số IMEI2: 351670096571794, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng;

+ 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Vi Văn S, SN: 1998 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/02/2020 tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của Vi Văn S và những người tham gia niêm phong, đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số: 25, ngày 05/5/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Văn S phải chịu 200.000 đồng, *(bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Q, Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

